



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 02/10/2026 (Friday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
2.4	22:32	02:00	↗
3.6	03:32	06:45	↘
0.5	11:09	15:00	↗
3.2	18:51	21:30	↘
2.7	23:13	02:45	↗
3.5	03:58	07:15	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Toản - Quang	YM CELEBRITY	10.4	210	32,720	P/s3 - BP7	02:30	Thả neo, tăng cường dây; DL	A1-A6
2	P.Hung	KOTA NEKAD	10.5	180	20,902	P/s3 - CL3	03:00	// 06.30	A1-A6
3	Hà	ERASMUS EFFORT	8.3	142	9,562	P/s3 - CL5	03:00	// 06.00	A2-01
4	Đ.Minh - Đ.Hải	INFINITY	8.1	172	17,119	P/s3 - BNPH	11:30	// 13.00	A3-01
5	Nhật	YM HORIZON	6.9	169	15,167	P/s3 - CL4-5	11:30	// 13.30	A3-01
6	M.Cường	KMTC PUSAN	9.2	169	16,717	P/s3 - CL4	11:30	// 14.30	A2-A5
7	Quyển	BEI DOU	3	57	288	P/s1 - TL CL7	15:30		01
8	Phú	HANSA OSTERBURG	10.8	176	18,275	P/s3 - CL7	17:00		A1-A6
9	V.Hoàng	KMTC OSAKA	7.6	172	17,853	P/s3 - CL1	20:00	// 20.00	A2-A3
10	Duy	MITRA BHUM	7	148	9,917	H25 - TCHP	17:00		08-SG94
11	Uy	JOSCO LUCKY	9.7	172	18,885	P/s3 - CL4-5	20:00	// 2300	A1-A3
12	Duyệt - Hoàn	YM CONTINENT	10.5	210	32,720	P/s3 - CL3	20:30		
13	Th.Hùng	IAL 001	7.9	146	11,810	P/s3 - BNPH	23:00	// 01.00	
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	B.Long - P.Cần	ZENITH LUMOS	12.5	366	149,525	P/s3 - CM3	03:00	MP-3NM-DL	MR-KS-AWA
2	M.Tùng	HAIAN BELL	8.4	155	14,308	CM4 - VICT	10:30	+HTMN	A9-A10
3	T.Tùng - Thịnh	BAI CHAY BRIDGE	11.4	267	44,234	P/s3 - CM4	16:00	MT-VTX	A10-H9
4	N.Minh - Chương	ONE OLYMPUS	14	336	98,799	CM2 - P/s3	00:00	MP-VTX (Hồng CV mũi)	MR-AWA
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	V.Dũng	ZHONG GU BEI HAI	7.4	172	18,490	BNPH - P/s3	23:30		A3-A6

2	A.Tuấn - N.Trường	SITC RIZHAO	8.5	162	13,596	CL1 - P/s3	02:00		A6-01
3	Đặng	EVER CLEAR	9	172	18,658	CL3 - P/s3	06:00		A2-A5
4	P.Thùy - M.Hùng	TPC206-TK01;TPC206-SL01	2.9	190	6,257	CanGio - H25	12:00		
5	Quyết	SAWASDEE ALTAIR	9	173	18,072	CL4 - P/s3	13:00		A6-01
6	Đào	HMM HARMONY	9.3	172	18,812	BNPH - P/s3	14:00		A1-A3
7	P.Tuấn	MAERSK NUSSFJORD	8	172	25,805	CL7 - P/s3	19:30		A5-A6
8	N.Dũng	MILD SYMPHONY	7.9	148	9,929	TCHP - H25	16:30		08-SG98
9	Giang	ERASMUS EFFORT	7	142	9,562	CL5 - P/s3	13:30		A2-01
10	K.Toàn	DING XIANG TAI PING	7.7	185	23,779	CL4-5 - P/s3	13:30		A2-A5
11	Kiên	ERASMUS RAINBOW	8.2	172	18,526	CL1 - P/s3	17:00		A2-A5
12	H.Thanh	BEI DOU	3	57	288	TL CL7 - H25	21:30		01
13	Tân	YM HORIZON	8.3	169	15,167	CL4-5 - P/s3	23:30		A3-01
14	Nhật	TIDE CAPTAIN	7.8	162	13,406	CL7 - P/s3	01:00		A2-01
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Tuấn	YM CELEBRITY	10.4	210	32,720	BP7 - CL5	14:00		A1-A6

PILOTING TO SUCCESS